

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 105 /2021/HS-ST

Ngày: 24 /9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thái Dương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông : Thái Văn Thành

Ông: Phan Văn Hưng

- *Thư ký phiên tòa:* ông Đào Quang Sáng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* ông Đặng Kim Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109 /2021/QĐXX-HSST ngày 06 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 23/8/202, đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Mạnh Đ ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/2003 tại th.p V, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối , phường B T, th.p V, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Cao Mạnh C, sinh năm: 1970; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1982; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị can là con đầu trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2021 đến ngày 18/6/2021 thì bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (Có mặt).

\* Người bị hại: Phan Đình Ch , sinh năm 1980, trú tại xóm T P, xã K T , huyện Yên Thành ( vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/6/2021, Cao Mạnh Đ đi bộ một mình từ nhà anh Phan Văn H ở xóm T P, xã K T , huyện Yên Thành đến quán tạp hóa của anh Phan Đình Ch , sinh năm 1980, trú tại xóm T P, xã K T , huyện Yên Thành để trả nợ tiền mua thuốc lá cho anh Ch trước đó. Khi đến quán tạp hóa của anh Ch thì Đ nhìn thấy cửa quán đang mở còn anh Ch đang nằm ngủ nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong quán tạp hóa của anh Ch . Sau đó Đ đi vào bên trong quán tạp hóa thì nhìn thấy có 01 chiếc ví da màu xám đang để trong chiếc xô nhựa màu trắng, Đ liền cầm chiếc ví lên mở ra xem thì thấy bên trong ví có số tiền 3.030.000 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng), Đ liền lấy toàn bộ số tiền này vào túi quần phía bên phải đang mặc trên người của Đ rồi bỏ lại chiếc ví vào vị trí cũ và đi ra ngoài. Khi Đ vừa đi ra đến cửa quán thì gặp anh Phan Đình Phúc, sinh năm 2006 là con trai của anh Ch . Gặp Phúc, Đ liền lấy số tiền 40.000 đồng của Đ mang theo trước đó đưa cho Phúc và nói: “Anh trả tiền nợ thuốc lá cho bố”. Sau đó Đ đi bộ về nhà anh Phan Văn H ở xóm T P, xã K T , huyện Yên Thành.

Bị cáo bị công an xã Khánh Thành triệu tập lên làm việc, Tại cơ quan Công An bị cáo Cao Mạnh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có tại hồ sơ, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và đầu thú.

Bản Cáo trạng số 100/CT-VKS-HS ngày 19/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cao Mạnh Đ về “Tội trộm cắp tài sản”, Đề nghị áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Cao Mạnh Đ từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền 3.030.000 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng); anh Ch không có yêu cầu gì thêm về đền bù dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản sự việc lập vào ngày 12/6/2021 và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo Cao Mạnh Đ đã có hành vi lén lút lấy cắp 3.030.000 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) của anh Phan Đình Ch , sinh năm 1980, trú tại xóm T P, xã K T , huyện Yên Thành, Thu giữ của Cao Mạnh Đ số tiền 3.030.000 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) gồm: 01(một) tờ tiền polyme có mệnh giá 500.000 đồng; 03 (ba) tờ tiền polyme có mệnh giá 200.000 đồng; 12 (mười hai) tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng; 09 (chín) tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng; 11 (mười một) tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng; 06 (sáu) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của bị cáo Cao Mạnh Đ đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự của nước CHXHCN Việt Nam nghiêm cấm và bảo vệ, hành vi mà bị cáo thực hiện còn gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 3.030.000 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."*.

Do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã gây ra. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa Ch .

Xét nhân thân: Bị cáo Cao Mạnh Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự :

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi ; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có chỗ ở rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa phạm tội nào khác, tại cộng đồng địa phương bị cáo chấp hành tốt pháp luật, bị cáo nhất thời phạm tội, trong vụ án này lỗi một phần do bị hại đã bất cẩn để sở hữu chiếc ví đựng tiền của mình mà không ai trông coi dễ làm nảy sinh tính tham của người khác, bị cáo có thể đang cải tạo được nên chưa cần cách ly bị cáo ra đời sống xã hội mà cho bị cáo cơ hội tự sửa chữa lỗi lầm của mình.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở căn cứ tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng của bị cáo; xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy nguồn sinh sống của bị cáo chủ yếu từ lao động phổ thông thu nhập thấp, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là hợp lý.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại được tài sản. Bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Vật chứng vụ án*: Không.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Cao Mạnh Đ 09 (chín ) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ủy ban nhân dân phường B T, th.p V, tỉnh Nghệ An có trách nhiệm phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Về hình phạt bổ sung: Không

2. *Vật chứng vụ án*: Không

3. *Trách nhiệm dân sự*: Không

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Cao Mạnh Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- Bị cáo, người bị hại, người LQ;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thái Dương**